

## BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh  
thành phố năm 2024; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

### Phần thứ nhất

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÀNH PHỐ NĂM 2024

### I. BỐI CẢNH

Năm 2024 là năm thành phố bứt phá và tăng tốc thực hiện, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 5 năm 2021-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI. Ngay từ đầu năm, toàn thành phố và các cấp, ngành, địa phương đã nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất; thích ứng linh hoạt, hiệu quả với bối cảnh, tình hình mới, khắc phục khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, vận hội mới trong phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng.

Bối cảnh nền kinh tế thế giới năm 2024 tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, với sự cạnh tranh chiến lược gia tăng giữa các quốc gia. Các xung đột vũ trang kéo dài tại Ukraina, Trung Đông, Biển Đỏ, cùng với căng thẳng leo thang ở bán đảo Triều Tiên và eo biển Đài Loan đã tạo ra nhiều rủi ro cho nền kinh tế toàn cầu. Giá xăng dầu và các hàng hóa cơ bản biến động mạnh, cùng với cước vận tải không ổn định, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất và tiêu dùng. Mặc dù có những dấu hiệu phục hồi trong kinh tế và thương mại, nhưng sự phục hồi này vẫn chậm và thiếu vững chắc. Tổng cầu và đầu tư toàn cầu sụt giảm, trong khi tỷ giá và lãi suất biến động khó lường. Ngoài ra, thiên tai, biến đổi khí hậu, cùng với các vấn đề về an ninh năng lượng, an ninh lương thực và an ninh mạng đang diễn biến phức tạp, tạo thêm thách thức cho các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Trong nước, việc điều hành nền kinh tế vừa phải phản ứng linh hoạt, hiệu quả trước những biến động bên ngoài; vừa phải khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm và phải dành nhiều thời gian, nguồn lực giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh, nhất là ứng phó, khắc phục thiên tai gây hậu quả nặng nề. Tuy nhiên, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, tăng trưởng kinh tế cao hơn mục tiêu

đề ra (dự kiến năm 2024 GDP ước đạt 6,8-7%). Các tổ chức quốc tế tiếp tục đánh giá cao sự phát triển và triển vọng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam<sup>1</sup>.

Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2024 đặt ra ngày càng nặng nề, thách thức hơn. Áp lực điều hành gia tăng khi thành phố phải vừa thực hiện nhiệm vụ thường xuyên với khối lượng công việc lớn; vừa tập trung quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm bộc lộ rõ hơn; vừa phải ứng phó, thích ứng nhanh, hiệu quả, “từ sớm, từ xa” với những biến động bên ngoài. Đặc biệt cơn bão số 3 (Yagi) diễn ra vào tháng 9/2024 - cơn bão mạnh nhất trong vòng 30 năm qua đã gây thiệt hại nặng nề cho thành phố Hải Phòng.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH THÀNH PHỐ NĂM 2024**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ<sup>2</sup> và các Nghị quyết, Kết luận của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai đồng bộ, thực chất, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực.

Các nhiệm vụ cấp thiết, trọng tâm cần thực hiện từ nay đến hết nhiệm kỳ Đại hội XVI Đảng bộ thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố tập trung triển khai quyết liệt và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ đúng tiến độ được giao<sup>3</sup>. Hoàn thành sơ kết 05 năm Nghị quyết số 45-NQ/TW, trình và được Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW. Hoàn thành sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 35/2021/QH15; tiếp tục hoàn thiện Hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 (*trong đó có nội dung về thành lập khu thương mại tự do*) để trình Quốc hội ban hành theo thủ tục rút gọn, đảm bảo tiến độ, điều kiện trình tại kỳ họp Quốc hội gần nhất.

Xây dựng và tích cực phối hợp với các cơ quan Trung ương để hoàn thành trình Quốc hội thông qua Nghị quyết về Tổ chức chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; trình các Đề án và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua

<sup>1</sup> Standard Chartered dự báo GDP của Việt Nam tăng 6%, thuộc nhóm 5 nước tăng trưởng nhanh nhất Châu Á. Tháng 7/2024, HSBC Văn phòng Nghiên cứu Kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO) nâng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 lên 6,5% và 6,3%, cao hơn so với mức dự báo 6,0% tháng 4/2024.

<sup>2</sup> Các Nghị quyết của Quốc hội: số 103/2023/QH15; số 104/2023/QH15; các Nghị quyết của Chính phủ: Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP, 93/NQ-CP, các Nghị quyết chuyên đề và Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ.

<sup>3</sup> Theo Thông báo số 1705-TB/TU ngày 15/9/2023 và các Công văn của Văn phòng Thành ủy, UBND thành phố được phân công chỉ đạo thực hiện 29/30 nhiệm vụ trọng tâm. Theo đó, trong năm 2024, UBND thành phố đã hoàn thành 06/07 nhiệm vụ theo đúng tiến độ được giao; 01 tiến độ chưa hoàn thành (Chuyển giao cho thành phố quản lý một số cơ sở nhà đất do các Bộ, ngành Trung ương quản lý tại Đồ Sơn) do còn vướng mắc do các cơ quan Trung ương chưa có hướng dẫn, lập phương án triển khai.

Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 – 2025.

Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo triển khai xây dựng, khởi công và hoàn thành, đưa vào sử dụng nhiều dự án trọng điểm<sup>4</sup>; thu ngân sách nhà nước đạt kết quả nổi bật (ước đạt hơn 114.537,596 tỷ đồng, bằng 107,3% so với kế hoạch năm) cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế thành phố, góp phần quan trọng trong ngân sách quốc gia. Công tác thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công được triển khai đồng bộ các biện pháp để tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho các đơn vị và đẩy mạnh việc giải ngân vốn đầu tư công<sup>5</sup>; hoàn thiện kế hoạch triển khai quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiến độ triển khai các dự án nhà ở xã hội được chỉ đạo quyết liệt nhằm đáp ứng nhu cầu về chỗ ở cho người dân, đặc biệt là những đối tượng có thu nhập thấp<sup>6</sup>. Chính sách an sinh xã hội được tăng cường triển khai thực hiện; chú trọng công tác hỗ trợ người có công và các đối tượng chính sách, đẩy mạnh các hoạt động giảm nghèo và cải thiện đời sống cho nhân dân. Nhanh chóng, linh hoạt, kịp thời chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả trước, trong và sau cơn bão số 3 (Yagi) để ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Nhìn chung, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; tạo cơ chế chính sách thu hút đầu tư, xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở; phát triển nguồn nhân lực, quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, cải thiện đời sống Nhân dân; từ đó góp phần giải quyết các vấn đề bức thiết mà cử tri và Nhân dân thành phố đề xuất, kiến nghị.

## 2. Kết quả đạt được

Với sự nỗ lực, quyết tâm cao của hệ thống chính trị, sự đoàn kết, đồng lòng của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và phương thức điều hành năng động, sáng tạo của lãnh đạo thành phố; tình hình phát triển kinh tế - xã hội

<sup>4</sup> 16/20 dự án trọng điểm đã được triển khai thi công xây dựng; trong đó 01 dự án (Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) đã chính thức thông xe. Dự kiến từ nay đến cuối năm 2024 tiếp tục hoàn thành 03 dự án (Dự án đầu tư xây dựng Trường cao đẳng công nghiệp Hải Phòng (Giai đoạn 1); Dự án thực hiện một số nội dung xây dựng chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận)

<sup>5</sup> Ban hành Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của UBND thành phố đã ban hành về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 và các Thông báo, kết luận của UBND thành phố chỉ đạo về giải ngân đầu tư công; triển khai thực hiện Thông báo số 2257-TB/TU ngày 27/8/2024 của Thường trực Thành ủy về công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và tình hình giải ngân vốn đầu tư công thành phố năm 2024;

<sup>6</sup> 09 dự án nhà ở xã hội đang thi công bảo đảm theo tiến độ; 21 dự án nhà ở xã hội đã có quyết định chủ trương, đã lựa chọn được chủ đầu tư đang hoàn tất các thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng để khởi công xây dựng.

Hải Phòng đã phục hồi và có xu hướng tăng trưởng, tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Cụ thể như sau:

**(1) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

Ước thực hiện cả năm 2024, có 17/19 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt hoặc vượt mục tiêu kế hoạch Hội đồng nhân dân thành phố giao, có 02/19 chỉ tiêu không đạt mục tiêu đề ra.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024		Đánh giá
			Mục tiêu	Ước thực hiện	
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>				
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh 2010), trong đó:	%	11,5 - 12	11,01	Không đạt
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	13,30 - 13,75	13,69	
	- Dịch vụ	%	10,20 - 10,75	8,66	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	0,98	-3,4	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	7,4 - 8,4	7,21	
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	USD/người	9.000	8.665	Không đạt
3	Tốc độ tăng Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	15	15	Đạt
	- Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP	%	46,6	43,86	
	- Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo	%	64	66	
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	106.761,592	116.387,596	Vượt
	- Trong đó Thu nội địa	Tỷ đồng	45.000	48.255,342	
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	60.000	67.000	
5	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	210.000	210.000	Đạt
6	Sản lượng hàng hóa qua cảng	Triệu tấn	190	190	Đạt
7	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	33	33,25	Vượt

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024		Đánh giá
			Mục tiêu	Ước thực hiện	
8	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng <sup>7</sup>	Triệu lượt	> 9,1	9,15	Đạt
9	Xây dựng nông thôn mới:				Vượt
	- Số xã hoàn thành xây dựng nông thôn kiểu mẫu từ năm 2023 chuyển sang	Xã	35	35	
	- Số xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2024	Xã	13	45	
10	Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng	%	44	45,5	Vượt
11	Thu hút vốn FDI	Tỷ USD	2,0 - 2,5	4,7	Vượt
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu xã hội</b>				
12	Tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị	%	3,5	3,5	Đạt
13	Số lao động được giải quyết việc làm	Lượt lao động	57.900	62.000	Vượt
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo, trong đó:	%	87	87	Đạt
	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ	%	39	39	
15	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94	94,1	Vượt
16	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025	%	0,38	0,32	Đạt (tỷ lệ hộ nghèo đến hết năm 2023 là 0,32%)
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu môi trường</b>				
17	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn	%	100	100	Đạt
18	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh:				

<sup>7</sup> Số lượt khách du lịch do cơ sở lưu trú và lữ hành thành phố phục vụ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024		Đánh giá
			Mục tiêu	Ước thực hiện	
	- Đô thị	%	100	100	Đạt
	- Nông thôn	%			
	Thu gom:	%	98	98	
	Xử lý hợp vệ sinh	%	80	80	
19	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	40,77	40,77	Đạt

a) Về chỉ tiêu kinh tế:

(i) Tốc độ tăng GRDP của Hải Phòng năm 2024 ước đạt 11,01%, thấp hơn mức mục tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó, khu vực công nghiệp - xây dựng dự kiến đạt 13,96%, cao hơn mục tiêu (13,30 - 13,75%); cho thấy ngành công nghiệp của thành phố tiếp tục phục hồi và phát triển ổn định, giữ vai trò động lực chính trong nền kinh tế. Tuy nhiên, khu vực dịch vụ chỉ đạt tăng trưởng 8,66%, thấp hơn đáng kể so với mục tiêu (từ 10,20 - 10,75%); đặc biệt khu vực nông, lâm, thủy sản gặp nhiều khó khăn với mức độ tăng trưởng âm 3,4%; phản ánh tác động từ thiên tai, đặc biệt là cơn bão Yagi, gây gián đoạn các hoạt động du lịch và dịch vụ bán lẻ và gây thiệt hại nghiêm trọng đối với các hoạt động sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, dẫn đến sụt giảm cả về năng suất lẫn sản lượng, ảnh hưởng đến sinh kế của người dân và sản lượng ngành.

Mặc dù tốc độ tăng GRDP chưa đạt theo kế hoạch năm đề ra nhưng vẫn tiếp tục năm thứ mười liên tiếp tăng trưởng ở mức hai con số, thể hiện sự phát triển bền vững của thành phố Hải Phòng và vai trò động lực tăng trưởng của vùng đồng bằng sông Hồng trong bối cảnh chung của cả nước.

Khu vực công nghiệp tại Hải Phòng hồi phục tích cực với tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt 15%. Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP ước đạt 43,86%, thấp hơn mục tiêu 46,6%, tuy nhiên, tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong ngành chế biến, chế tạo đạt 66%, cao hơn so với mục tiêu 64% cho thấy sự chuyển dịch tích cực về công nghệ và chất lượng sản phẩm.

(ii) Xuất nhập khẩu là một trong những điểm sáng của thành phố năm 2024, đạt xuất siêu 7,5 tỷ USD. Trong đó: tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 33,25 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm 2023, đạt 100,77% kế hoạch năm; tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 25,75 tỷ USD, tăng 4,6% so với năm 2023, đạt 80,5% kế hoạch năm. Như vậy, cả xuất khẩu và nhập khẩu đều giữ vững đà tăng trưởng tích cực; là kết quả nỗ lực của thành phố trong việc thực hiện công tác xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường xuất khẩu. Đồng thời, các chính sách và chương trình hỗ

trợ doanh nghiệp trong năm 2024 của thành phố cũng góp phần giữ vững và mở rộng các thị trường xuất khẩu, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của nền kinh tế thành phố.

(iii) Cân đối thu chi ngân sách nhà nước tại Hải Phòng được bảo đảm theo kế hoạch, thu ngân sách ước đạt 116.387,596 tỷ đồng, hoàn thành vượt kế hoạch, bằng 118,9% dự toán Trung ương giao và bằng 109,0% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao. Trong đó, thu nội địa ước đạt 48.255,342 tỷ đồng (bằng 128,4% dự toán Trung ương giao, bằng 107,2% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao). Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 67.000 tỷ đồng (bằng 113,9% dự toán Trung ương, bằng 111,7% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao) cho thấy sự hồi phục tích cực của hoạt động xuất nhập khẩu và nỗ lực của thành phố trong việc thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi cơn bão số 3 (Yagi).

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2024 là 39.407,6 tỷ đồng, đạt 120,2% dự toán Trung ương giao, đạt 99,1% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ chi, nhất là cho đầu tư phát triển, quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

(iv) Vốn đầu tư toàn xã hội tại Hải Phòng tiếp tục phục hồi và tăng trưởng. Ước năm 2024, tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội ước đạt 210.000 tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm 2023 (192.101 tỷ đồng). Trong đó, đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, ước đạt 72.775 tỷ đồng, tăng 20,3%. Sự phục hồi này phản ánh những nỗ lực của chính quyền thành phố trong việc cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

Thu hút FDI cũng là một điểm sáng trong bức tranh kinh tế của Hải Phòng. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) năm 2024 ước đạt khoảng 4,7 tỷ USD, tăng đạt 235% kế hoạch. Sự tăng trưởng của vốn FDI tại Hải Phòng không chỉ thể hiện năng lực hấp thu và giải ngân vốn đầu tư của địa phương mà còn góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của thành phố. Chất lượng dòng vốn FDI cũng được cải thiện nhờ việc thu hút các dự án chất lượng cao.

#### b) Về chỉ tiêu xã hội:

Các chỉ tiêu xã hội đều đạt kế hoạch đề ra, trong đó nổi bật là chỉ tiêu về: (i) số lao động được giải quyết việc làm vượt 7,1% so với kế hoạch năm và (ii) không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia trên địa bàn thành phố, hoàn thành trước 01 năm so với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố. Kết quả này thể hiện sự nỗ lực, quyết liệt của thành phố trong việc cải thiện chất lượng cuộc sống và an sinh xã hội cho người dân.

c) Về chỉ tiêu môi trường:

Các chỉ tiêu môi trường đều đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, vẫn còn 2% chất thải rắn sinh hoạt tại nông thôn chưa được thu gom, xử lý và tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn vẫn thấp hơn 50%. Do đó, để đạt được mục tiêu phát triển bền vững, thành phố cần tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp để tăng tỷ lệ thu gom nước sạch ở khu vực nông thôn và xử lý nước thải đạt chuẩn ở toàn bộ các khu công nghiệp.

Nhìn chung, năm 2024, thành phố Hải Phòng đã đạt được nhiều thành tựu tích cực trong cả ba lĩnh vực kinh tế, xã hội, và môi trường; mặc dù vẫn còn một số chỉ tiêu kinh tế<sup>8</sup> chưa hoàn thành, đòi hỏi cần tiếp tục cải thiện để đạt kế hoạch đề ra trong giai đoạn tiếp theo. Các kết quả về chỉ tiêu xã hội và môi trường thể hiện nỗ lực không ngừng của thành phố trong việc bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao chất lượng sống cho nhân dân.

***(2) Mở rộng không gian kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển – logistics, du lịch – thương mại***

a) Công tác giải phóng mặt bằng được tập trung triển khai để bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp:

(i) Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định để thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các khu công nghiệp (KCN): KCN Nam Tràng Cát (200,3ha); KCN Tràng Duệ 3 (687ha); KCN Giang Biên II (350ha); KCN Vinh Quang (giai đoạn 1 diện tích 226,01ha); KCN Nhật Bản - Hải Phòng giai đoạn 2 (197.16ha). Hoàn thành Đề án thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trình Thủ tướng Chính phủ thành lập trong năm 2024; xây dựng và tiếp tục hoàn thiện Đề án thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới tại Hải Phòng theo Kết luận số 96-KL/TW của Bộ Chính trị<sup>9</sup>.

Hoàn thành nhiệm vụ lập, trình phê duyệt quy hoạch: KCN Thủy Nguyên; KCN Trung Lập, KCN Cầu Cựu, KCN Nhật Bản – Hải Phòng giai đoạn 2, KCN Ngũ Phúc, KCN Tân Trào và KCN Sân bay Tiên Lãng. Tiếp tục triển khai các thủ tục thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An<sup>10</sup>.

(ii) Thành lập 04 cụm công nghiệp (CCN): Tân Trào (huyện Kiến Thụy); Làng nghề cơ khí và đúc (huyện Thủy Nguyên), Cẩm Văn (huyện An Lão), Lê

<sup>8</sup> Tốc độ tăng trưởng GRDP và thu nhập bình quân đầu người

<sup>9</sup> Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

<sup>10</sup> Đang thẩm định Hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án.

Thiện-Đại Bản (huyện An Dương), nâng tổng số CCN được thành lập trên địa bàn lên 17 CCN với tổng diện tích 683,75 ha. Đang triển khai các thủ tục xây dựng hạ tầng kỹ thuật 11 CCN, trong đó: 03 CCN<sup>11</sup> đã hoàn thành giải phóng mặt bằng, đang thực hiện thủ tục giao đất để xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; 03 CCN<sup>12</sup> đã hoàn thành thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đang giải phóng mặt bằng; 04 CCN đã được phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500<sup>13</sup>; 01 CCN đang chuẩn bị thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500<sup>14</sup>.

b) Các bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, đang đẩy nhanh tiến độ thi công; tiếp tục kêu gọi đầu tư các bến còn lại của Cảng Lạch Huyện<sup>15</sup>. Tích cực nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng các bến khởi động Cảng biển khu vực Nam Đồ Sơn. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông vận tải, đảm bảo tiến độ nghiên cứu đầu tư đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh kết nối hành lang kinh tế Việt – Trung<sup>16</sup>.

c) Thực hiện hiệu quả các kế hoạch phát triển, quảng bá, xúc tiến du lịch<sup>17</sup> và điều tra phân loại tài nguyên du lịch trên địa bàn thành phố nhằm khai thác, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Hoàn thành các Đề án, Kế hoạch<sup>18</sup>; Tổ chức triển khai Đề án Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới đến năm 2030<sup>19</sup> và xây dựng Kế hoạch Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hoàn thành 02 nhiệm vụ chuyển đổi số<sup>20</sup>; triển khai Mô hình số 22 thuộc Đề án 06/CP<sup>21</sup>. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án hạ tầng du lịch tại huyện Cát Hải<sup>22</sup>; tiếp tục phối hợp chặt

<sup>11</sup> Tiên Cường II, Đại Thắng, Giang Biên.

<sup>12</sup> An Thọ, Quang Phục, Dũng Tiến-Giang Biên

<sup>13</sup> Chiến Thắng, Cẩm Văn, Làng nghề cơ khí và đúc huyện Thủy Nguyên.

<sup>14</sup> Lê Thiện – Đại Bản

<sup>15</sup> Các bến số 9, 10, 11, 12 đã có nhà đầu tư đề xuất và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện thẩm định chủ trương đầu tư theo quy định.

<sup>16</sup> Hiện nay, Cục Đường sắt Việt Nam đang lập Báo cáo Quy hoạch tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh, UBND thành phố Hải Phòng đã tham gia ý kiến thỏa thuận hướng tuyến, vị trí các ga theo yêu cầu.

<sup>17</sup> Các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố: số 85/KH-UBND ngày 01/4/2021 về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; số 116/KH-UBND ngày 14/5/2021 về Quảng bá, xúc tiến du lịch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021- 2025; số 166/KH-UBND ngày 19/7/2024 về truyền thông về giá trị của Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà các năm 2024-2025

<sup>18</sup> Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề cương Đề án Di sản số quần đảo Cát Bà; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030 và Đề án Tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch tổ chức điều tra tài nguyên du lịch trên địa bàn thành phố.

<sup>19</sup> Theo Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố.

<sup>20</sup> “Nâng cấp website quảng bá du lịch thành Cổng thông tin du lịch thông minh”; “Số hóa hình ảnh và thuyết minh tại một số điểm du lịch trên địa bàn thành phố”

<sup>21</sup> “Phát triển du lịch gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển hộ gia đình, kinh tế số”

<sup>22</sup> Đã thực hiện đấu giá và đang triển khai Dự án Khu du lịch dịch vụ Vịnh trung tâm Cát Bà; Dự án sân Golf Xuân Đám đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch; các dự án: Khu bến tàu và các công trình phục vụ du lịch tại khu vực Cái Bèo; Khu đô thị, du lịch và dịch vụ khoáng nóng tại xã Xuân Đám đang triển khai nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch.

chẽ với các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ chuyển giao các cơ sở nhà đất của các Bộ, ngành Trung ương về thành phố tạo quỹ đất thu hút đầu tư, phát triển du lịch quận Đồ Sơn.

d) Tăng cường thực hiện công tác xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử và mở rộng thị trường xuất khẩu<sup>23</sup>. Năm 2023, Hải Phòng đứng thứ 5/63 tỉnh thành phố về chỉ số phát triển thương mại điện tử<sup>24</sup>. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án đô thị, trung tâm thương mại lớn<sup>25</sup>. Tiếp tục thực hiện Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng<sup>26</sup>.

### ***(3) Tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế***

a) Tiếp tục điều hành dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 một cách chủ động và hiệu quả, hoàn thành và vượt mức dự toán đã được Hội đồng nhân dân giao. Cụ thể:

Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đạt 116.387,596 tỷ đồng, hoàn thành vượt kế hoạch, bằng 118,9% dự toán Trung ương giao và bằng 109,0% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước thực hiện 67.000 tỷ đồng (bằng 113,9% dự toán Trung ương, bằng 111,7% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao); thu ngân sách nội địa ước thực hiện 48.255,342 tỷ đồng, bằng 128,4% dự toán Trung ương giao và bằng 107,2% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2024 là 39.407,6 tỷ đồng, đạt 120,2% dự toán Trung ương giao, đạt 99,1% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; Trong đó: Tổng chi đầu tư phát triển ước thực hiện 19.668 tỷ đồng, đạt 115,6% dự toán Trung ương giao, đạt 99,3% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; Chi thường xuyên ước thực hiện 16.076 tỷ đồng, đạt 108% dự toán Trung ương giao, đạt 100% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

<sup>23</sup> Tổ chức Hội chợ Xúc tiến thương mại ngành Công Thương Hải Phòng năm 2024 với quy mô 180 gian hàng đến từ hơn 150 doanh nghiệp trong và ngoài thành phố. Chuẩn bị công tác tổ chức Hội chợ triển lãm cấp vùng năm 2025 chào mừng 70 năm ngày giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng năm 2025. Phối hợp với Amazon Global Selling Việt Nam tổ chức Hội nghị “Diễn đàn CEO - Cát cánh toàn cầu cùng Amazon” nhằm nâng cao nhận thức về thương mại điện tử xuyên biên giới cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đưa thương hiệu hàng Việt ra thế giới. Đồng tổ chức diễn đàn Logistics Vùng lần thứ 5 - năm 2024 với chủ đề “Chuyển đổi số - động lực mới thúc đẩy tăng trưởng Vùng Đồng bằng sông Hồng - Hải Phòng 2024”.

<sup>24</sup> Sau TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Bà Rịa - Vũng Tàu.

<sup>25</sup> (1) Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái Vũ Yên: đã thi công xong 2.330/8324 căn (28%) và 124/310 shop thương mại, đang thi công hoàn thiện 2.355/8.324 căn (28%), khu Mega Mall Vũ Yên, công viên Vinwonder, bến du thuyền...; (2) Dự án tổ hợp trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn phòng cho thuê để chỉnh trang đô thị tại khu vực chợ Sắt: đã hoàn thành công tác khoan khảo sát địa chất, thi công cọc thử, hiện đang hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép công trình; (3) Trung tâm Hội nghị, thương mại và dịch vụ quốc tế Hải Phòng đã hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ.

<sup>26</sup> Xây dựng các kênh tiêu thụ nông sản theo chuỗi liên kết bền vững (đã hình thành được 47 chuỗi liên kết, trong đó: 33 chuỗi liên kết trồng trọt, 09 chuỗi liên kết chăn nuôi, 05 chuỗi liên kết về thủy sản).

Chi ngân sách đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các khoản chi thường xuyên theo dự toán được duyệt; ưu tiên đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, chế độ chính sách đối với người có công, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội (hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế, trợ cấp hàng tháng, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024,... cho các đối tượng); kinh phí thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án được tích cực triển khai, hoàn thành vượt chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất năm 2024<sup>27</sup>. Chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ được tích cực triển khai nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ tăng đều qua các tháng<sup>28</sup>.

b) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 của thành phố Hải Phòng tiếp tục xếp vị trí thứ 3/63 tỉnh thành phố<sup>29</sup>; chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX xếp hạng 2 với 91,87% (tăng 1,72% so với năm trước)<sup>30</sup>. Chỉ số hài lòng của người dân với sự phục vụ của cơ quan hành chính SIPAS tăng xếp hạng từ thứ 10 năm 2022 lên vị trí thứ 5 với 88,09% điểm<sup>31</sup>. Chỉ số đo lường hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh PAPI năm 2023 xếp trong nhóm trung bình thấp, đạt 42,1143 điểm. Hoàn thành, công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thành phố Hải Phòng năm 2023; ban hành Kế hoạch<sup>32</sup> triển khai đánh giá DDCI năm 2024. Hoàn thành xây dựng các Đề án: (i) hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp của thành phố phát triển giai đoạn 2024-2026, định hướng đến năm 2030; (ii) Hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Tập trung giải quyết, trả lời các kiến nghị tại Hội nghị Thường trực Thành ủy Hải Phòng gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp năm 2023<sup>33</sup>. Tháng 10/2024, tổ chức thành công Hội nghị Thường trực Thành ủy gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp

<sup>27</sup> Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 14.959 tỷ đồng, đạt 124,7% dự toán Trung ương giao, đạt 103,2% dự toán HĐND thành phố giao.

<sup>28</sup> Ước đến 31/12/2024, trên địa bàn thành phố có 650 lượt khách hàng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ với tổng giá trị nợ gốc và lãi được cơ cấu là 1.800 tỷ đồng; trong đó 205 khách hàng còn dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ với tổng dư nợ gốc và lãi được cơ cấu còn lại là 550 tỷ đồng.

<sup>29</sup> Đây là năm thứ hai Hải Phòng xếp thứ 3 và kéo dài chuỗi 3 năm liên tiếp nằm trong TOP 03 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước và có chất lượng điều hành kinh tế tốt kể từ năm 2021.

<sup>30</sup> Là lần thứ 4 liên tiếp Chỉ số PAR INDEX của thành phố đạt kết quả chỉ số hơn 90% điểm.

<sup>31</sup> Đáng chú ý, chỉ số hài lòng về việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách năm 2023 Hải Phòng xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố; đạt 88,97%, sau Quảng Ninh, Thái Nguyên.

<sup>32</sup> Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 02/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố.

<sup>33</sup> 38 đơn vị sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện được giao xem xét, giải quyết 165 kiến nghị đã có văn bản trả lời trực tiếp gửi đến các doanh nghiệp và Hiệp hội doanh nghiệp có kiến nghị, trong đó: 160 kiến nghị đã được giải quyết, 05 kiến nghị đang giải quyết.

FDI năm 2024<sup>34</sup>. Ban hành Kế hoạch tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp thành phố hàng năm tại các Sở, ban, ngành, quận, huyện<sup>35</sup>; tổ chức Hội nghị Đối thoại với doanh nghiệp xuất nhập khẩu năm 2024<sup>36</sup>. Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn thành phố.

**(4) Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Tập trung hiện đại hóa đô thị, phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới**

a) Trong năm 2024, các công trình giao thông có vai trò liên kết vùng đã hoàn thành và phát huy hiệu quả<sup>37</sup>; tích cực phối hợp với tỉnh Quảng Ninh và tỉnh Thái Bình triển khai các dự án liên kết vùng quan trọng<sup>38</sup>. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và khởi công các dự án giao thông lớn, trọng điểm<sup>39</sup>. Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay – Giai đoạn 2 và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các quy hoạch theo Quy hoạch chung thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050<sup>40</sup>.

b) Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển đô thị mới Thủy Nguyên,

<sup>34</sup> Chủ đề hội nghị “Doanh nghiệp FDI đồng hành cùng thành phố Hải Phòng: Đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ; kết nối chuỗi cung ứng trong nước và chuỗi cung ứng toàn cầu”. Tham dự gần 600 doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị thành phố và Trung ương; tiếp nhận 56 kiến nghị, đã giao cho các Sở, ngành đơn vị nghiên cứu, giải quyết trả lời.

<sup>35</sup> Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 05/4/2024 về việc tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp thành phố hàng năm tại các Sở, ban, ngành, quận, huyện. Trong năm 2024, tiếp nhận gần 400 kiến nghị, đã giải quyết triệt để 315 kiến nghị, các kiến nghị còn lại đang giao các ngành xem xét giải quyết.

<sup>36</sup> Chủ đề hội nghị “Hợp tác – Phát triển – Hiệu quả”. Đã đã giải quyết 83/83 kiến nghị; kiến nghị của Đảng ủy khối doanh nghiệp đã giải quyết 11/12 kiến nghị, 01 kiến nghị đang giải quyết.

<sup>37</sup> Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 10, đoạn từ cầu Đá Bạc đến Cầu Kiền; Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh (thông xe ngày 17/7/2024); Dự án cải tạo, nâng cấp QL.37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (đang triển khai các thủ tục nghiệm thu hoàn thành theo quy định)

<sup>38</sup> Dự án ĐTXD tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 9km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hình thức đối tác công tư (PPP); Dự án ĐTXD mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng đoạn từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình; Dự án ĐTXD cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352 kết nối huyện Thủy Nguyên của thành phố Hải Phòng và thị xã Đông Triều của tỉnh Quảng Ninh; Dự án ĐTXD cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn

<sup>39</sup> Dự án ĐTXD cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; Dự án cải tạo hè, đường Nguyễn Bình Khiêm, Lê Lợi và một số tuyến đường nội đô thành phố.

<sup>40</sup> Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh tại Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 15/01/2024. Quy hoạch chung đô thị mới Thủy Nguyên đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 408/QĐ-TTg ngày 13/5/2024; 05 phân khu thuộc đô thị mới Thủy Nguyên được UBND thành phố phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000. Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực đô thị An Dương đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 23/02/2024; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Hồng Bàng đến năm 2040, tại Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 22/8/2024. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu các quận Lê Chân, Ngô Quyền, Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn và Quy hoạch chung thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão. Phê duyệt Nhiệm vụ lập, điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn 2050.

thành phố Hải Phòng đến năm 2045<sup>41</sup>. Ngày 10/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã công nhận kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị loại I đối với thành phố Hải Phòng mở rộng nội thành gồm các quận hiện hữu (Hồng Bàng, Ngô Quyền, Kiến An, Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh, Lê Chân) và toàn bộ phạm vi hành chính huyện An Dương; theo đó thành phố đạt 05/05 tiêu chí<sup>42</sup> đô thị loại I với tổng điểm đạt 85,45 điểm (yêu cầu 75-100 điểm). Đô thị Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại III; công nhận trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường thuộc đô thị Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng<sup>43</sup>. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các nhà ở công nhân, nhà ở xã hội theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 13/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI về phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố đến năm 2030<sup>44</sup>.

c) Phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới

(i) *Về xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*

Tính đến hết tháng 11/2024, có 123 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 82 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Hết năm 2024, có 137 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 92 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 100% kế hoạch năm 2024. Đồng thời phấn đấu thực hiện vượt kế hoạch năm về xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu cho 13 xã thuộc huyện An Dương, Thủy Nguyên, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 105 xã.

Thành phố có 7/8 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Mục tiêu năm 2024, hoàn thành hồ sơ đề nghị xét, công nhận 4 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và huyện Bạch Long Vĩ đạt chuẩn huyện nông thôn mới đặc thù. Đến nay, Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức họp bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận 02 huyện An Lão, Tiên Lãng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024, đang hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đối với 03 huyện Vĩnh Bảo, Kiến Thụy và Bạch Long Vĩ, đang tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới đặc thù; dự kiến hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong tháng 12/2024.

<sup>41</sup> Tại Quyết định số: 1274/QĐ-UBND ngày 19/4/2024; 1576/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của UBND thành phố.

<sup>42</sup> (1) Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội; (2) Quy mô dân số; (3) Mật độ dân số; (4) Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; (5) Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị

<sup>43</sup> Tại các Quyết định số 797/QĐ-BXD và 798/QĐ-BXD ngày 16/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

<sup>44</sup> Hiện nay, trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 31 dự án nhà ở xã hội với tổng quy mô khoảng 36.600 căn, trong đó: 09 dự án nhà ở xã hội đã khởi công xây dựng với tổng số trên 15.000 căn hộ; trong đó có 05 Dự án nhà ở xã hội đã có sản phẩm đủ điều kiện bán ra thị trường với tổng số 2.755 căn và 01 dự án nhà ở công nhân với 300 căn đưa vào khai thác sử dụng; 16 dự án đã lựa chọn xong nhà đầu tư, đang hoàn thiện các thủ tục để khởi công xây dựng với quy mô khoảng 18.900 căn; 06 dự án đã có chủ trương đầu tư, đang lựa chọn nhà đầu tư với quy mô khoảng 2.700 căn. Dự kiến, trong năm 2024 có khoảng 4.000 căn nhà ở xã hội hoàn thành xong phần thô và tiếp tục khởi công ít nhất thêm 04 dự án nhà ở xã hội với trên 5.800 căn

*(ii) Về tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu*

- Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2023: Tổng số 789 công trình sử dụng ngân sách thành phố; đến hết tháng 9/2024, có 779/789 công trình đã và đang thi công, đạt 98% (trong đó đã hoàn thành 359 công trình, chiếm 45%); khối lượng thi công trung bình ước đạt 88%.

- Đối với 45 xã thực hiện từ năm 2024: Tổng số 1.047 công trình; đến nay, có 13 xã thuộc huyện An Dương và Thủy Nguyên đã khởi công các dự án, 32 xã còn lại dự kiến khởi công các công trình vào đầu tháng 12/2024.

***(5) Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số***

a) Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được triển khai hiệu quả đối với các cấp học<sup>45</sup>; thực hiện tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo đúng quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023, đảm bảo sự chủ động, sáng tạo cho giáo viên, nhà trường. Chất lượng giáo dục phổ thông đại trà và mũi nhọn ngày càng nâng cao; kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024 được tổ chức thành công, an toàn, nghiêm túc, công bằng, khách quan, đúng quy chế, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của phụ huynh học sinh<sup>46</sup>; Hải Phòng tiếp tục khẳng định vị trí dẫn đầu cả nước trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế<sup>47</sup>.

Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia được thành phố quan tâm<sup>48</sup>, đầu tư phát triển hạ tầng và trang thiết bị cho giáo dục đồng bộ và hiện đại, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và mục tiêu đổi mới giáo dục phổ thông<sup>49</sup>. Hoàn thành và đang triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và phát triển Trường Đại học Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”<sup>50</sup>.

Triển khai hiệu quả Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu

<sup>45</sup> Tổ chức hơn 2.000 hội thảo cấp trường, hơn 500 hội thảo cấp quận/huyện, cụm chuyên môn và 32 hội thảo cấp thành phố về đổi mới phương pháp tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trong các môn học theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

<sup>46</sup> Tỷ lệ tốt nghiệp thành phố Hải Phòng đạt khoảng 99,66%.

<sup>47</sup> 04 học sinh lớp 12 trường THPT chuyên Trần Phú đã xuất sắc đạt thành tích cao: 01 Huy chương Vàng Kỳ thi Olympic Sinh học quốc tế (IBO); 01 Huy chương Bạc Kỳ thi Olympic Vật lý Quốc tế (IPhO); 01 Huy chương Đồng Kỳ thi Olympic Toán Quốc tế (IMO); 01 Huy chương Đồng Olympic Vật lý Châu Á (APhO); 01 Huy chương Bạc Olympic Tin học Châu Á - Thái Bình Dương (AOPIO). Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia đạt 98 giải (11 giải Nhất, 32 giải Nhì, 35 giải Ba, 20 giải Khuyến khích), tăng 22 giải so với năm học trước, đứng thứ 3 toàn quốc.

<sup>48</sup> Tính đến tháng 10/2024, có 44 trường được công nhận chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 475/648, đạt tỷ lệ 73,3%.

<sup>49</sup> Trong năm học 2023-2024, đầu tư nâng cấp, cải tạo 104 công trình với tổng chi phí là 3.200 tỷ đồng; kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học đạt hơn 285 tỷ đồng. Khánh thành công trình trường THPT Hồng Bàng với mức đầu tư 150 tỷ đồng; Đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng công trình các trường THPT với tổng kinh phí 140.867 tỷ đồng; Đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình các trường mầm non, tiểu học, THCS với tổng kinh phí: 1.485 tỷ đồng.

<sup>50</sup> Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 10/4/2024 của Ban Thường vụ Hải Phòng về đổi mới và phát triển Trường Đại học Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” gắn với lộ trình thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030” tạo chuyển biến tích cực, toàn diện trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng<sup>51</sup>. Hưởng ứng, triển khai Cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đạt nhiều kết quả nổi bật<sup>52</sup>, góp phần đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Hoàn thành và triển khai các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về giáo dục nghề nghiệp<sup>53</sup>; phê duyệt Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tăng cường hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, tích cực kết nối cung cầu lao động<sup>54</sup>.

b) Hoàn thành tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 16/5/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khoá XIV về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030<sup>55</sup>. Tổ chức xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch khoa học và công nghệ có mục tiêu, trọng điểm giai đoạn 2021-2025<sup>56</sup>.

Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo<sup>57</sup>. Triển khai hiệu quả công tác sở hữu trí tuệ

<sup>51</sup> Số lượng đoàn viên được tham gia lớp học bồi dưỡng nhận thức về Đảng là 1.187 đoàn viên, số lượng đoàn viên ưu tú là học sinh được kết nạp Đảng năm học 2023-2024 là 241, tăng so với năm học trước.

<sup>52</sup> Số lượng các tác phẩm dự thi lớn nhất từ trước đến nay (28.155); đạt nhiều giải thưởng (01 giải tập thể xuất sắc cho Ban Chỉ đạo 35 thành phố; 7 giải cho các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm xuất sắc).

<sup>53</sup> Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 13/5/2024 của Ban thường vụ thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2030.

<sup>54</sup> Tổ chức 56 phiên giao dịch việc làm với 1.050 lượt doanh nghiệp tham gia, nhu cầu tuyển dụng là 140.000 lượt lao động; đáp ứng được 75% nhu cầu tuyển dụng.

<sup>55</sup> Kết luận số 312-KL/TU ngày 15/02/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

<sup>56</sup> Hoàn thành tổ chức: (i) 10 Hội đồng tư vấn thuyết minh nhiệm vụ trong danh mục năm 2023; (ii) Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ năm 2023-2024 thuộc Chương trình nông thôn mới. Tổ chức Hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện cho 15 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố của các giai đoạn trước; tổ chức kiểm tra tiến độ triển khai 41/48 nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố đang triển khai của các giai đoạn trước.

<sup>57</sup> Triển khai 08 nhiệm vụ hỗ trợ các dự án/ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2024. Tổ chức thành công sự kiện Techfest kết nối vùng Duyên hải Bắc bộ tại Hải Phòng (Internatipnnal Techfest Connect 5+); Ngày hội khởi nghiệp và tuần lễ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam 2024 (Techfest Việt Nam 2024). Ban hành danh mục doanh nghiệp được hỗ trợ trở thành doanh nghiệp KH&CN (đối với 7 doanh nghiệp).

trên địa bàn thành phố<sup>58</sup>. Hoàn thành các Đề án: (i) Xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng và (ii) Xây dựng Hải Phòng thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển; hoàn thành xây dựng Chương trình khoa học công nghệ Biển thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

c) Hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo điều hành được triển khai đến 100% các cơ quan nhà nước từ thành phố tới cấp xã, tích hợp chữ ký số chuyên dùng để thực hiện ký số văn bản điện tử. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã được triển khai tập trung, thống nhất. Triển khai và đưa vào vận hành các nền tảng ứng dụng thuộc Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng Chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025.

Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của Hải Phòng đạt 29,7%<sup>59</sup>, cao hơn chỉ tiêu Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy đề ra là 25% vào năm 2025. Thu hút đầu tư trong phát triển công nghiệp công nghệ cao tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, góp phần tăng cường tỷ trọng kinh tế lõi ICT<sup>60</sup>. Tăng cường chuyên đổi số trong lĩnh vực cảng biển<sup>61</sup>. Đẩy mạnh phát triển xã hội số hiệu quả trên địa bàn thành phố<sup>62</sup>; là địa phương đầu tiên trong cả nước triển khai kết nối thành công các cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông (loa truyền thanh thông minh).

***(6) Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân***

a) Triển khai hiệu quả các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố<sup>63</sup>. Tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày

<sup>58</sup> Hướng dẫn 26 tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố về xác lập bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; vận hành có hiệu quả điểm tư vấn, tra cứu về sở hữu trí tuệ (Trạm IP Platform tại Hải Phòng); Hoàn thành kiểm tra 67/67 sản phẩm đã được bảo hộ tại 08 quận, huyện thành phố; Hoàn thành thẩm định, đánh giá cho 29 sản phẩm OCOP của các địa phương trên địa bàn thành phố.

<sup>59</sup> Theo công bố của Tổng cục Thống kê cuối tháng 12/2023.

<sup>60</sup> Nhiều doanh nghiệp lớn như: Tập đoàn điện tử LG, Fuji Xerox, Haengsung Electronics, VinGroup... hoạt động trong lĩnh vực ICT. Trên địa bàn thành phố đạt gần 1.000 doanh nghiệp công nghệ số; gần 9.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số.

<sup>61</sup> 100% các cảng có hệ thống quản lý cảng TOS, khoảng >40% số cảng đã ứng dụng các nền tảng cảng biển số, với nhiều ưu việt như triển khai nhanh (2-4 tuần thay vì 16-18 tháng), giá trị chỉ 10-20% so với các sản phẩm cùng loại từ nước ngoài, năng lực đón tàu tăng khoảng 150%, khả năng giải phóng hàng hóa tại bãi tăng 30%, các thủ tục hành chính, dịch vụ Cảng giảm mạnh từ 6-8h với 12 điểm chạm xuống chỉ còn 3 phút với 2 điểm chạm.

<sup>62</sup> 24/25 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; triển khai khám, chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VneID; Triển khai ký số học bạ điện tử, sổ điểm điện tử toàn ngành giáo dục ở các cấp học; 100% các đơn vị giáo dục đã triển khai thanh toán học phí, lệ phí điện tử không dùng tiền mặt ở tất cả các cấp học, bậc học.

<sup>63</sup> Thực hiện 40 chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; tổ chức 43 chương trình biểu diễn tại Nhà kèn vườn hoa Nguyễn Du theo Đề án Tổ chức các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du, thành phố Hải Phòng, giai đoạn từ năm 2023 – 2025; thực hiện 11 số, trên 150 buổi lưu diễn phục vụ Nhân dân theo Đề án sân khấu truyền hình năm 2024, trên 80 buổi tại các nhà hát theo kế hoạch sáng đèn nhà hát.

lễ lớn của cả nước và thành phố<sup>64</sup>; đặc biệt chương trình nghệ thuật “Hải Phòng – bừng sáng miền di sản” gắn với Lễ trao bằng Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long – Quần đảo Cát Bà lần đầu tiên được tổ chức tại Quảng trường Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, huyện Thủy Nguyên với sự tham gia của đông đảo bạn bè quốc tế. Đăng cai tổ chức Liên hoan Nghệ thuật sân khấu dành cho thiếu niên, nhi đồng toàn quốc lần thứ nhất năm 2024; Ngày hội gia đình Việt Nam năm 2024. Hoàn thành biểu tượng thành phố Hải Phòng và đăng ký bản quyền đối với biểu tượng Hải Phòng. Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa tiếp tục được chú trọng quan tâm<sup>65</sup>. Năm 2024, có 12 di tích thành phố và 05 di tích quốc gia được công trợ kinh phí tu bổ tôn tạo với tổng số tiền công trợ 12 tỷ đồng; 03 di tích được tu bổ, tôn tạo bằng nguồn kinh phí xã hội hóa với số tiền huy động gần 20 tỷ đồng.

Duy trì kết quả thể thao thành tích cao<sup>66</sup>; đăng cai tổ chức thành công nhiều giải thi đấu tại Hải Phòng<sup>67</sup>. Đăng cai tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024 tại Hải Phòng; đạt xếp hạng thứ 3/63 tỉnh, thành phố tham dự. Tiếp tục triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thành phố<sup>68</sup>. Hoàn thiện Đề án về “Phát triển thể dục thể thao thành phố đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”.

b) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; tích cực triển khai hỗ trợ nhà ở đối với người có công theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách hỗ trợ xây

<sup>64</sup> Tết Nguyên đán Giáp Thìn – 2024; Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 79 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Kỷ niệm 69 năm Ngày giải phóng Hải Phòng; Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2024;...

<sup>65</sup> Đến nay, trên địa bàn thành phố có 942 di tích, trong đó có: 01 di sản thiên nhiên thế giới, 02 di tích quốc gia đặc biệt, 119 di tích quốc gia, 435 di tích thành phố và gần 400 di tích trong danh mục kiểm kê. Năm 2024, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng 02 di tích quốc gia đặc biệt: Từ Lương Xâm và Cụm di tích Từ đường họ Mạc và Khu tưởng niệm các vua nhà Mạc. Đang hoàn thiện hồ sơ, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định xếp hạng 04 di tích quốc gia: Đình Xuân Đài, Đền Bì, Đền Canh Sơn và Nhà lưu niệm Bác Tôn. Năm 2024, cấp giấy chứng nhận đăng ký cổ vật đối với 206 hiện vật; trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận là bảo vật quốc gia đối với Bộ kim phẩm đền Nghè.

<sup>66</sup> Đến hết ngày 25/11/2024, tham gia thi đấu 147 giải thể thao, giành 750 huy chương các loại, phá 03 kỷ lục. VĐV Phạm Quang Huy (Hải Phòng) – Đội tuyển Bắn súng quốc gia vinh dự được tặng thưởng Huân chương lao động của Chủ tịch nước vì đã có thành tích thi đấu xuất sắc giành HCV tại Đại hội Thể thao Châu Á lần thứ 19 (ASIAD 19) tổ chức tại Hàng Châu, Trung Quốc năm 2023.

<sup>67</sup> Giải Đua thuyền Rowing và Canoeing Vô địch trẻ, U19, U23; giải Vô địch Đông Nam Á năm 2024; giải Roller Sports các câu lạc bộ xuất sắc quốc gia; giải Golf Vô địch đồng đội nghiệp dư Châu Á Thái Bình Dương (APGC Nomura Cup 2024), giải Golf Vô địch nghiệp dư Trung cao niên Châu Á Thái Bình Dương (APGC Senior 2024); Giải Marathon Quốc tế VTV LPBank 2024 - Sắc Màu Hoàng Hôn Cát Bà 2024; Giải Marathon VnExpress 2024

<sup>68</sup> Tính đến thời điểm báo cáo tỷ lệ người tập thể thao thường xuyên đạt 37,7%; số gia đình thể thao đạt 25,5%; số Câu lạc bộ TDTT đạt 2.750 Câu lạc bộ; tỷ lệ trường giảng dạy thể dục thể thao ngoại khóa đạt 89%.

mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng<sup>69</sup>.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, trợ giúp xã hội, giảm nghèo bền vững được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch<sup>70</sup>. Hải Phòng là một trong các tỉnh, thành phố nâng mức trợ giúp cao hơn mức quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội<sup>71</sup>. Hoàn thành mục tiêu không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia trên địa bàn thành phố, trước 01 năm so với chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI đề ra. Chương trình cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng chung cư cũ theo Nghị quyết số 33/NQ-CP của Chính phủ đã được triển khai tích cực, hiệu quả<sup>72</sup>.

c) Các chương trình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em được quan tâm thực hiện<sup>73</sup>; triển khai xây dựng Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025-2030. Các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ được triển khai hiệu quả; tổ chức thành công truyền thông về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới<sup>74</sup>. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả<sup>75</sup>.

d) Ưu tiên nguồn lực triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030”<sup>76</sup>. Hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình: (i) Nhà điều trị bệnh nhân 7 tầng tại Bệnh viện Kiến An; (ii) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng và (iii) Xây mới, nâng cấp các Trạm Y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Phát triển các kỹ thuật y tế

<sup>69</sup> Năm 2024, giải quyết chế độ chính sách đối với 3.128 trường hợp; tiếp nhận, thẩm định để thực hiện chính sách và phục vụ công tác quản lý đối với 14.158 trường hợp; xác nhận, công nhận người có công, quyết định cho hưởng chế độ cho 140 trường hợp. Thẩm định danh sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công và thân nhân liệt sĩ theo đề nghị của 13/14 quận huyện đối với 585 trường hợp.

<sup>70</sup> 2.700 lượt người thuộc hộ nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí với kinh phí hơn 2,6 tỷ đồng; hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế hơn 1.600 đối tượng với hơn 24 tỷ đồng theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố; hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội cho hơn 40.500 người với hơn 8,8 tỷ đồng theo Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND thành phố. 100% hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện (khoảng 2.032 hộ nghèo với tổng kinh phí 1,4 tỷ đồng).

<sup>71</sup> Theo Báo cáo số 646/BC-CP ngày 14/10/2024 của Chính phủ về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

<sup>72</sup> Có 05 dự án Nhà ở xã hội được UBND thành phố phê duyệt đủ điều kiện theo quy định Nghị quyết số 33/NQ-CP. Đến 30/9/2024, dư nợ tín dụng Chương trình 120.000 tỷ đồng theo Nghị quyết số 33/NQ-CP trên địa bàn thành phố Hải Phòng đạt 79,95 tỷ đồng.

<sup>73</sup> Khoảng 90.000 lượt trẻ em được hỗ trợ, tặng quà với kinh phí hơn 35 tỷ đồng. Công tác huy động nguồn lực hỗ trợ trẻ em được tích cực thực hiện, vận động nguồn lực ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em thành phố đạt 3,8 tỷ đồng.

<sup>74</sup> Tổ chức tại 03 trường THCS trên địa bàn thành phố với sự tham gia của 2.160 học sinh và giáo viên.

<sup>75</sup> Ước thực hiện cả năm 2024 là 2.900 lượt người, đạt 143% so với kế hoạch năm 2024 (2.900/2.020 người). Điều trị Methadone toàn thành phố (15 cơ sở) cho 3.380 người, trong đó 05 cơ sở thuộc ngành Lao động – Thương binh và Xã hội điều trị cho 1.266 người, đạt 116 % so với kế hoạch năm 2024 (1.266/1.090 người).

<sup>76</sup> Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030”. Năm 2024, thành phố bố trí 104,372 tỷ đồng cho 12 dự án đầu tư công trong lĩnh vực y tế.

chuyên sâu, đưa các kỹ thuật lâm sàng đã thực hiện trở thành thường quy<sup>77</sup>. Chủ động giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh; chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch ứng phó chính xác diễn biến các dịch bệnh mới nổi, tái nổi trên địa bàn thành phố<sup>78</sup>. Tình trạng dinh dưỡng của nhân dân được đảm bảo, cải thiện rõ rệt<sup>79</sup>, góp phần giảm thiểu gánh nặng bệnh và tật hạn chế các vấn đề sức khỏe liên quan đến dinh dưỡng, nâng cao tầm vóc, thể lực, trí tuệ của người Việt Nam.

**(7) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) thành phố Hải Phòng; phê duyệt kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất bổ sung năm 2024 đối với 15/15 quận, huyện. Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất kỳ 2021-2030 các huyện: Vĩnh Bảo, Cát Hải, An Dương. Hoàn thành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất bổ sung năm 2024 đối với 15/15 quận, huyện. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để nâng cao năng lực trong hoạt động quản lý đất đai<sup>80</sup>.

Thực hiện các chương trình, đề án, dự án lĩnh vực tài nguyên nước: (1) Phương án tổ chức thực hiện hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (2) Đề án Điều tra cơ bản tài nguyên nước thành phố Hải Phòng; (3) Đề án Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt cho các sông, hồ nội tỉnh có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ môi trường của thành phố Hải Phòng.

Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện khảo sát xây dựng quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Hoàn thành Đề án xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2029. Triển khai kế hoạch xây dựng Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Khu xử lý chất thải rắn Đình Vũ. Kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật

<sup>77</sup> Tiếp tục triển khai an toàn và thực hiện thành công kỹ thuật ghép tạng. Trong năm 2024, 02 ca ghép thận thành công tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp và 02 ca ghép giác mạc thành công tại Bệnh viện Mắt Hải Phòng. Các kỹ thuật lâm sàng đã thực hiện trở thành thường quy như: mổ tim kín, mổ tim hở, mổ cột sống, chụp mạch, nong, nối mạch vành, tán sỏi ngoài cơ thể, thụ tinh trong ống nghiệm... Tiếp tục triển khai các kỹ thuật mới: ghép tạng, xạ trị ung thư bằng máy gia tốc, điều trị tế bào gốc... các chuyên khoa sâu chuyên ngành sản khoa, nhi khoa.

<sup>78</sup> Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết Dengue; triển khai hiệu quả các biện pháp phòng chống các bệnh truyền nhiễm mới nổi: Bệnh Đậu mùa khi, Cúm A/H5N1, Ebola, Mers-CoV, sốt vàng...; Chủ động giám sát, phát hiện, kiểm soát dịch bệnh Mác-bóc xâm nhập vào Việt Nam. Bảo đảm công tác y tế trong phòng, chống các dịch bệnh do ảnh hưởng sau cơn bão số 3 (Yagi).

<sup>79</sup> Tình trạng dinh dưỡng được cải thiện; bà mẹ và trẻ em được nuôi dưỡng và chăm sóc hợp lý, bữa ăn của người dân ở tất cả các vùng đều hơn về số lượng, cải thiện về chất lượng.

<sup>80</sup> (1) Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (2) Đề án “Xây dựng tổng thể Hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”; (3) Triển khai phần mềm và hạ tầng kỹ thuật để vận hành cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (4) Thuê phần mềm và hạ tầng để vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

khoáng sản trên địa bàn thành phố đối với các doanh nghiệp có Giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực.

**(8) *Đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã; phòng, chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí***

a) Hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền các Đề án: Tổ chức chính quyền đô thị<sup>81</sup>; Sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025 và đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024. Hoàn thành 100% việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm đối với cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo tiến độ yêu cầu của Bộ Nội vụ giao (trong quý I năm 2024)<sup>82</sup>. Tập trung sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập<sup>83</sup>, tinh giản biên chế đối với 108 trường hợp là cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh, thực hiện nghiêm. Chủ động, tích cực giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 89,66%; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân<sup>84</sup>. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh và thực hiện đồng bộ, hiệu quả<sup>85</sup>. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý tiếp tục được chú trọng triển khai thực hiện<sup>86</sup>.

<sup>81</sup> Tại phiên họp Quốc hội ngày 31/10/2024, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã trình bày Tờ trình của Chính phủ về dự thảo Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng; dự kiến Quốc hội sẽ thảo luận và biểu quyết thông qua Nghị quyết vào tháng 11/2024.

<sup>82</sup> Bao gồm: 36 cơ quan hành chính sở, ngành, địa phương (trong đó: 15 quận, huyện; 21 sở, ban, ngành và tương đương); 810 đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>83</sup> Thực hiện sắp xếp giảm 06 đơn vị trực thuộc các sở, ngành, quận, huyện (Phòng công chứng số 5 trực thuộc Sở Tư pháp thành Văn phòng Công chứng ngoài công lập và 05 đơn vị trực thuộc quận, huyện (sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, THCS)

<sup>84</sup> Toàn thành phố tiếp 3.320 lượt với 2.640 vụ việc, giảm 10,62% vụ so với cùng kỳ (2.640/2.954 vụ). Trong đó, số đoàn đông người 155 đoàn với 141 vụ việc, giảm 22,88 % đoàn so với cùng kỳ (201/201 đoàn).

<sup>85</sup> UBND thành phố ban hành các Kế hoạch: số 06/KH-UBND ngày 12/01/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; số 96/KH-UBND ngày 09/5/2024 về thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Toàn thành phố tổ chức 29 lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho hơn 4.000 lượt người tham gia. Chuyển đổi vị trí công tác theo thẩm quyền đối với 217 cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng, ngừa tham nhũng. Kiểm tra 36 đơn vị về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Ban hành 52 kết luận xác minh tài sản, thu nhập đối với 52 đối tượng thuộc thẩm quyền kiểm soát theo Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; thực hiện xác minh tài sản, thu nhập đối với 25 đối tượng theo kế hoạch năm 2024.

<sup>86</sup> Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải cơ sở

**(9) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, liên vùng; củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội**

a) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, liên kết vùng:

Các hoạt động đối ngoại được triển khai có trọng tâm, trọng điểm; các quan hệ hợp tác được mở rộng và đi vào chiều sâu, góp phần tăng cường nền tảng chính trị cho quan hệ song phương giữa thành phố với các địa phương nước ngoài<sup>87</sup>. Ký kết 10 thỏa thuận hợp tác mới với các đối tác Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Thụy Điển nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, thương mại, công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa, du lịch, giáo dục và đào tạo<sup>88</sup>. Thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa của thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và Đề án Liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024 - 2025<sup>89</sup>. Công tác thông tin đối ngoại<sup>90</sup>, công tác người Việt Nam ở nước ngoài, công tác đối ngoại nhân dân và viện trợ phi chính phủ nước ngoài, công tác lãnh sự, bảo hộ công dân và quản lý các hoạt động đối ngoại tiếp tục được triển khai hiệu quả<sup>91</sup>. Tham gia ký kết và triển khai hiệu quả các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác toàn diện, lâu dài với một số địa phương<sup>92</sup>. Các dự án giao thông có vai trò liên kết vùng đã hoàn thành và phát huy hiệu quả<sup>93</sup>; tích cực triển khai các dự án liên kết vùng quan trọng<sup>94</sup>. Chủ động, tích cực phối hợp triển khai các nhiệm vụ trong Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Hồng<sup>95</sup>.

b) Củng cố quốc phòng – an ninh; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội

Thường xuyên nắm chắc, dự báo đúng tình hình, kịp thời xử lý linh hoạt,

trên địa bàn thành phố. Trung tâm trợ giúp pháp lý đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 919 vụ việc, trong đó, tư vấn 240 vụ việc, tham gia tố tụng 679 vụ việc. Thực hiện 18 đợt trợ giúp pháp lý tại cơ sở tại các xã, phường, thị trấn, đoàn thể trên địa bàn thành phố.

<sup>87</sup> Đến thời điểm báo cáo, thành phố tổ chức đón tiếp 401 đoàn khách quốc tế (3.358 người); 145 đoàn đi công tác nước ngoài (417 người). Tổ chức các hoạt động kết nối, xúc tiến đầu tư tại Hàn Quốc, Trung Quốc; Tổ chức 02 đoàn đào tạo theo Kế hoạch năm 2024 của Thành ủy tại Hàn Quốc, Nhật Bản

<sup>88</sup> Trong đó: 03 thỏa thuận hợp tác cấp UBND thành phố, 07 thỏa thuận hợp tác cấp Sở, ngành, địa phương.

<sup>89</sup> Đến thời điểm báo cáo, tổ chức khoảng gần 40 sự kiện văn hóa đối ngoại.

<sup>90</sup> Tổ chức 10 hội nghị cập nhật thông tin về tình hình thế giới, khu vực, biển đảo. Tận dụng 11 kênh truyền thông quốc tế từ 08 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới để tuyên truyền, quảng bá hiệu quả về thành phố.

<sup>91</sup> Tiếp nhận mới 07 dự án PCPNN. Lũy kế đến thời điểm báo cáo là 45 dự án đang triển khai với tổng giá trị cam kết năm 2024 là 4.282.254 đô la Mỹ. Vận động 5 tỷ đồng từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước, các kiều bào Hải Phòng hỗ trợ cho người dân thành phố bị thiệt hại do bão Yagi gây ra. Xử lý 11 vụ việc bảo hộ công dân, giải quyết 40 vụ việc lãnh sự; cấp phép, cho ý kiến 28 hội nghị, hội thảo quốc tế.

<sup>92</sup> Thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Hải Dương, tỉnh Thái Bình, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Lào Cai, tỉnh Sơn La.

<sup>93</sup> Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh (thông xe ngày 17/7/2024); Dự án cải tạo, nâng cấp QL.37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng (đang triển khai các thủ tục nghiệm thu hoàn thành theo quy định)

<sup>94</sup> Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352 kết nối huyện Thủy Nguyên của thành phố Hải Phòng và thị xã Đông Triều của tỉnh Quảng Ninh; Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn.

<sup>95</sup> Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 27/02/2023 thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 13/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

hiệu quả các tình huống, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn thành phố<sup>96</sup>; nắm chắc tình hình trên biển, cửa khẩu cảng; quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, triển khai có hiệu quả công tác khắc phục, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên biển, đảo và cửa khẩu cảng thành phố<sup>97</sup>. Tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả Đề án 06. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên các tuyến giao thông trọng điểm; tăng cường xử lý các hành vi vi phạm giao thông, nhất là vi phạm nồng độ cồn.

Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2024 đảm bảo chất lượng. Tổ chức luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu<sup>98</sup>. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU)<sup>99</sup>.

### III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC

Nhìn chung, tình hình phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2024 đã lấy lại được đà tăng trưởng; tuy nhiên trong bối cảnh chung của thế giới, khu vực và cả nước, kinh tế - xã hội thành phố vẫn phải đối mặt với một số hạn chế, khó khăn, thách thức chủ yếu sau:

1. Tốc độ tăng trưởng GRDP tuy vẫn duy trì được ở mức hai con số và đạt mức cao so với bình quân cả nước nhưng chưa đạt kế hoạch đề ra. Đồng thời, cơ cấu kinh tế của thành phố vẫn chủ yếu dựa vào các ngành công nghiệp nặng và logistics, khiến chất lượng tăng trưởng chưa thực sự ổn định và chưa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Điều này ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh và sức chống chịu của thành phố trước các biến động bên ngoài. Khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng trưởng thấp hơn kế hoạch; khu vực nông, lâm, thủy sản tăng trưởng âm so với cùng kỳ do phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh tổng cầu của thế giới và Việt Nam suy giảm và chịu ảnh hưởng bởi thiên tai (con bão số 3 Yagi)

2. Thành phố đang phải đối mặt với tình trạng thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chất lượng cao, và quản lý công. Đây là một rào cản trong việc cải thiện năng suất lao động và nâng cao giá trị gia tăng cho các ngành kinh tế trọng điểm.

<sup>96</sup> Tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 590 vụ, tăng 34 vụ (6,1%) so với cùng kỳ năm 2023; xảy ra 487 vụ tai nạn giao thông (chết 212 người, bị thương 362 người), giảm 12 vụ (giảm 42 người chết, tăng 01 người bị thương) so với cùng kỳ năm 2023. Xảy ra 218 vụ cháy, nổ (làm 04 người chết, 01 người bị thương), tăng 113 vụ (giảm 01 người chết, 01 người bị thương) so với cùng kỳ năm trước.

<sup>97</sup> Huy động 1.680 cán bộ, chiến sĩ và 14.273 dân quân tự vệ, 125 phương tiện các đơn vị quân đội trên địa bàn tham gia phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả bão số 3

<sup>98</sup> 04 quận, huyện: Hải An, Thủy Nguyên, An Lão, Cát Hải diễn tập khu vực phòng thủ; 02 Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ. Tổ chức luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu, chuẩn bị tổ chức diễn tập Chỉ huy – Cơ quan 1 bên 2 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa có một phần thực binh.

<sup>99</sup> Từ ngày 20/9/2024, các tàu có “3 không” theo đăng ký của các địa phương đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, Giấy phép khai thác thủy sản.

3. Mặc dù chú trọng đẩy mạnh triển khai các công trình hạ tầng nhưng hệ thống hạ tầng của Hải Phòng vẫn chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đủ yêu cầu phát triển nhanh của thành phố, gây hạn chế trong lưu thông hàng hóa, tăng chi phí vận hành và ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của thành phố.

4. Môi trường đầu tư kinh doanh đã được cải thiện mạnh mẽ nhưng vẫn tồn tại một số rào cản như thủ tục hành chính phức tạp, chậm trễ trong phản hồi các vấn đề doanh nghiệp, vẫn là những yếu tố khiến Hải Phòng chưa thực sự là điểm đến hấp dẫn cho nhà đầu tư.

5. Tiếp tục đối mặt với tình trạng ô nhiễm do hoạt động công nghiệp và dịch vụ phát triển mạnh mẽ. Công tác xử lý rác thải, nước thải, và quản lý tài nguyên còn nhiều bất cập, đặc biệt tại các khu công nghiệp và các khu vực đô thị đông đúc. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, các vụ việc vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội vẫn còn xảy ra tại một số khu vực.

#### **IV. NGUYÊN NHÂN**

##### **1. Nguyên nhân của kết quả đạt được**

Nguyên nhân của kết quả đạt được là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết đoán, sáng suốt, sâu sát, kịp thời của Thành ủy, mà thường xuyên, trực tiếp là người đứng đầu đồng chí Bí thư Thành ủy; sự đồng hành, giám sát, phối hợp kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả của Hội đồng nhân dân thành phố; sự chỉ đạo, điều hành chủ động, quyết liệt, khoa học, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả của Ủy ban nhân dân thành phố; sự nỗ lực, phấn đấu của các cấp, các ngành, địa phương, nhất là trong việc giải quyết, xử lý các khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, tăng cường huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị thành phố; sự đồng lòng, đoàn kết, ủng hộ của người dân và cộng đồng doanh nghiệp.

##### **2. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn**

###### *a) Nguyên nhân khách quan:*

(i) Tốc độ phục hồi của nền kinh tế thế giới không diễn ra nhanh và mạnh như nhiều quan sát lạc quan đã kỳ vọng<sup>100</sup>; theo đó, nền kinh tế trong nước mặc dù trên đà phát triển nhưng chưa thực sự bền vững do sự phân mảnh địa kinh tế ngày càng gia tăng, gây rủi ro cao cho cho tất cả các quốc gia, đặc biệt những quốc gia dựa vào mô hình tăng trưởng hướng đến xuất khẩu như Việt Nam<sup>101</sup>.

(ii) Hệ thống văn bản pháp luật còn không rõ ràng, mâu thuẫn, chồng chéo;

<sup>100</sup> Báo cáo Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh: Phục hồi và Thách thức - do Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thống kê TP. Hồ Chí Minh phát hành tháng 8/2024

<sup>101</sup> Báo cáo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) về Diễn biến kinh tế và chính sách Việt Nam phát hành tháng 9/2024 (<https://www.imf.org/en/Publications/CR/Issues/2024/09/27/Vietnam-2024-Article-IV-Consultation-Press-Release-Staff-Report-and-Statement-by-the-555679>)

gây chậm trễ và lúng túng trong quá trình xử lý tại cấp địa phương.

(iii) Ảnh hưởng của thiên tai, đặc biệt cơn bão số 3 (Yagi) đã gây thiệt hại nặng nề đến hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn thành phố. Các hoạt động sản xuất đều bị ngừng trệ một thời gian làm nhờ tiến độ xuất hàng. Chuỗi cung ứng cũng bị gián đoạn, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động xuất nhập khẩu<sup>102</sup>. Tổng số tiền thiệt hại (ước tính) do Bão số 3 gây ra trên địa bàn thành phố khoảng hơn 13.000 tỷ đồng<sup>103</sup>.

#### *b) Nguyên nhân chủ quan*

(i) Công tác dự báo tình hình chưa sát thực tiễn; ảnh hưởng đến việc xây dựng và thực thi kế hoạch. Trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, có lúc, có nơi còn chậm trễ, thiếu sự linh hoạt và quyết liệt trong ứng phó với tình hình thực tế, gây hạn chế tốc độ triển khai và hiệu quả của các chính sách phát triển thành phố.

(ii) Công tác tháo gỡ các khó khăn và vướng mắc về mặt pháp lý, đặc biệt là những vấn đề mới phát sinh, chưa được giải quyết kịp thời và đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tiễn. Trong một số trường hợp, còn tồn tại tư tưởng trông chờ, phụ thuộc, hoặc ngại đối mặt với những thách thức mới.

(iii) Thủ tục hành chính vẫn còn bất cập, gây ách tắc và phiền hà cho các bên liên quan. Việc phân cấp, phân quyền trong một số lĩnh vực còn gặp trở ngại về quy định thể chế, gây khó khăn cho quá trình triển khai và thực hiện. Trách nhiệm của người đứng đầu và người có thẩm quyền trong một số tình huống chưa được phát huy đúng mức.

(iv) Một số cán bộ, công chức vẫn còn tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm, sợ mắc sai lầm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Điều này làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác và cản trở quá trình cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội.

### **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội thành phố năm 2024 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng nổi bật, tương đối toàn diện, cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; dự kiến vượt và đạt 17/19 chỉ tiêu chủ yếu đề ra, trong đó nổi bật là hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu về xã hội và môi trường; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục nâng cao. Điều này khẳng định sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu và sự chủ động, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố trong phát triển kinh tế - xã hội; tạo nền tảng vững chắc cho Hải Phòng tiếp tục phát triển đột phá trong giai đoạn tiếp theo.

<sup>102</sup> Trước, trong và sau bão ước tính có gần 100 lượt tàu biển không tiếp cận được Cảng Hải Phòng.

<sup>103</sup> Trong đó: thiệt hại của người dân là 7.203,69 tỷ đồng; doanh nghiệp là 4.045,54 tỷ đồng; cơ quan nhà nước là 1.807,88 tỷ đồng; cơ quan trung ương đóng trên địa bàn thành phố là 5,62 tỷ đồng

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, thành phố còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, vượt khỏi khả năng dự báo. Mặc dù đã rất nỗ lực, cố gắng duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số trong 10 năm liên tục nhưng giai đoạn 2021-2024 đều chưa hoàn thành mục tiêu đề ra và khó đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI.

Từ thực tiễn quá trình phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2024, một số bài học kinh nghiệm rút ra trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều như sau:

1. Quán triệt nghiêm, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nắm chắc tình hình và yêu cầu thực tiễn, đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, có phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả. Điều hành chủ động, có quyết sách linh hoạt, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội thành phố, xác định rõ ưu tiên, trọng tâm, trọng điểm.

2. Thực hiện hiệu quả công tác thu ngân sách nhà nước, đáp ứng nhu cầu chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, thực hiện các chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ chính trị thành phố. Khẩn trương triển khai các thủ tục liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư ngay từ đầu năm để không ảnh hưởng đến tiến độ thu ngân sách nhà nước và giải ngân đầu tư công. Tập trung giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác thu ngân sách nhà nước, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách. Tăng cường phân cấp, khai thác nguồn thu, tạo lập nguồn thu mới, nhất là nguồn thu lớn có tính chất bền vững; rà soát, quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên khoáng sản, quỹ nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

3. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính tạo động lực phát triển cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh; nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh của thành phố.

4. Chú trọng công tác đền bù, hỗ trợ, tái định cư, trong đó công tác tuyên truyền, vận động và xây dựng các khu tái định cư đi trước rất quan trọng. Các sở, ngành, địa phương, đơn vị, các chủ đầu tư, ban quản lý các dự án cần phối hợp chặt chẽ trong thẩm định các công trình, dự án; dự kiến những tình huống phát sinh; nắm bắt tiến độ, thời gian thực hiện và kiểm tra thực tế nhằm bảo đảm và đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Thẩm định sớm, phê duyệt kịp thời giá đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư.

5. Tăng cường đoàn kết, thống nhất; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, xác định rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, cơ quan chủ trì, rõ thời gian, rõ kết quả để dễ kiểm tra, giám sát, đánh giá; tập trung dân chủ, đoàn kết, thống nhất; kiên định với mục tiêu đề ra, bản lĩnh, quyết tâm cao, nỗ lực lớn trong chỉ đạo, điều hành.

6. Bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân. Cơ quan quản lý nhà nước thường xuyên đối thoại, lắng nghe ý kiến cộng đồng doanh nghiệp và người dân để giải quyết kịp thời, dứt điểm những vướng mắc, bất cập. Đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển phát triển kinh tế - xã hội; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

## **Phần thứ hai**

# **DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**

## **I. BỐI CẢNH**

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực đối mặt với nhiều thách thức do tình hình địa chính trị bất ổn, lạm phát và biến động lãi suất từ các nền kinh tế lớn, thành phố Hải Phòng đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp giữ vững ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội; duy trì vị trí là một trong những địa phương có tốc độ tăng trưởng cao trong cả nước, với nhiều lĩnh vực có sự phát triển mạnh mẽ. Các chỉ số kinh tế chủ yếu, bao gồm sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ, tiếp tục ổn định, tạo nền tảng vững chắc cho năm 2025. Nhiều dự án trọng điểm trong các lĩnh vực giao thông, cảng biển và đô thị đã được hoàn thành, đi vào hoạt động, mở ra không gian phát triển kinh tế mới; giúp nâng cao vị thế của thành phố và thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Môi trường đầu tư, kinh doanh của Hải Phòng được cải thiện đáng kể, góp phần xây dựng niềm tin và sự đồng thuận từ cộng đồng doanh nghiệp, người dân.

Kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, nhiều khó khăn do các yếu tố như rủi ro suy thoái ở các nền kinh tế lớn, cạnh tranh thương mại toàn cầu và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững. Nền kinh tế trong nước dự kiến phát triển tích cực nhờ các yếu tố nền tảng đã được củng cố trong năm 2024, bao gồm thể chế, pháp luật, kết cấu hạ tầng và cơ sở hạ tầng kinh tế. Tuy nhiên, các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, thiên tai và dịch bệnh càng ngày trở nên khó lường, cấp bách. Trước bối cảnh hội nhập kinh tế sâu rộng, thành phố Hải Phòng tiếp tục chịu tác động bởi các yếu tố bên ngoài khi chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh còn cần được cải thiện. Do đó, thành phố sẽ phải nỗ lực nâng cao chất lượng tăng trưởng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững để giữ vững tốc độ phát triển. Ngoài ra, thành phố vẫn phải đối mặt giải quyết những khó khăn nội tại như hạ tầng chưa đồng bộ và chất lượng nguồn nhân lực cao còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Năm 2025 là thời điểm đặc biệt quan trọng khi Hải Phòng bước vào năm cuối của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, đồng thời chuẩn bị cho Đại hội Đảng lần thứ XIV các cấp. Do đó, những nỗ lực từ chính quyền, doanh nghiệp và người dân sẽ là yếu tố quyết định để tận dụng tối đa tiềm năng, vượt qua các thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định và bền vững cho phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030.

## II. CHỦ ĐỀ, QUAN ĐIỂM TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, cũng như củng cố nền tảng phát triển mới vững chắc cho thành phố Hải Phòng trong quá trình triển khai kế hoạch kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030.

Để đạt được mục tiêu này, Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất chủ đề năm 2025 là *“Mở rộng không gian kinh tế, đô thị; hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù; tăng cường chuyển đổi xanh, chuyển đổi số”*. Các cấp, ngành, đơn vị trên địa bàn thành phố cần đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, chủ động linh hoạt, sáng tạo, triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả theo Chủ đề năm 2025 với 06 quan điểm trọng tâm chỉ đạo điều hành như sau:

1. Tập trung thực hiện quyết liệt và đạt các mục tiêu đã đề trong trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ thành phố, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 của Bộ Chính trị. Hoàn thiện Hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 để trình Quốc hội ban hành theo thủ tục rút gọn, đảm bảo tiến độ trình tại kỳ họp sớm nhất, Quốc hội khóa XV. Hoàn thành Đề án thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới tại Hải Phòng trình Chính phủ quyết định thành lập trong năm 2025.

2. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; chủ động, tích cực chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng. Tập trung tổng kết các Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và xây dựng các Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

3. Tiếp tục phát triển kinh tế theo hướng xanh và bền vững. Tích cực triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố với 3 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại. Thúc đẩy liên kết vùng tam giác động lực tăng trưởng Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh theo Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết về quy hoạch

không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về biển.

4. Đẩy mạnh các giải pháp để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

5. Tăng cường phân cấp gắn với khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, góp phần xây dựng thành phố ngày càng phát triển. Đồng thời, đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ.

6. Tập trung thực hiện các nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội, cải thiện chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống y tế, đảm bảo người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao. Chú trọng công tác đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp để người lao động đáp ứng yêu cầu của nền công nghiệp hiện đại. Phát huy giá trị văn hóa dân tộc và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển. Tổ chức thành công Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2025 và kỷ niệm 70 năm Giải phóng Hải Phòng.

### III. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Thành phố Hải Phòng cơ bản hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đạt các tiêu chí đô thị loại I; trở thành thành phố công nghiệp theo hướng hiện đại; là trọng điểm kinh tế biển của cả nước, trung tâm dịch vụ logistics quốc gia, trung tâm đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học – công nghệ biển của cả nước, trung tâm nghề cá, dịch vụ hậu cần nghề cá và tìm kiếm cứu nạn khu vực phía Bắc; Cát Bà, Đồ Sơn trở thành trung tâm du lịch quốc tế. Hoàn thành việc di chuyển trung tâm hành chính thành phố sang phía Bắc Sông Cấm; xây dựng chính quyền đô thị với bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

### IV. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

#### 1. Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) tăng khoảng 12,5% so với năm 2024, trong đó: nhóm công nghiệp, xây dựng tăng 15,67%; nhóm dịch vụ tăng 9,2%; nhóm nông, lâm, thủy sản tăng 1%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6%;

(2) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 9.486 USD/người;

(3) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng khoảng 17%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt 46,7%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công

ngành công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 68%;

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 118.079,279 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 51.000 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 62.700 tỷ đồng;

(5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 240.000 tỷ đồng;

(6) Sản lượng hàng hoá thông qua cảng đạt 212 triệu tấn;

(7) Kim ngạch xuất khẩu đạt 37 tỷ USD;

(8) Thu hút khách du lịch đạt trên 10 triệu lượt khách;

(9) Xây dựng nông thôn mới: 100% số xã cơ bản hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu;

(10) Tỷ trọng năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp tăng trưởng đạt 47%;

(11) Thu hút 4,5 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài;

## **2. Các chỉ tiêu xã hội**

(12) Tỷ lệ thất nghiệp thành thị ở mức thấp hơn 3,5%;

(13) Giải quyết việc làm cho 58.500 lượt người lao động;

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 88%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ là 40%;

(15) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2%;

(16) Tiếp tục duy trì trên địa bàn thành phố không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2022-2025;

## **3. Các chỉ tiêu môi trường**

(17) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt 100%;

(18) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh: ở đô thị đạt 100%; nông thôn: thu gom, xử lý đạt 98%, xử lý hợp vệ sinh đạt 91,9%;

(19) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật 40,77%.

*(Các phụ lục kèm theo)*

## V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Mở rộng không gian kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại

a) Tập trung phối hợp các cơ quan trung ương nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, mang tính đột phá để tạo động lực phát triển cho thành phố, trình Quốc hội thông qua vào Quý I năm 2025, chậm nhất là vào Kỳ họp thường lệ của Quốc hội tháng 5 năm 2025.

b) Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư, quy hoạch để sớm thành lập các khu công nghiệp mới: khu công nghiệp Nam Tràng Cát; khu công nghiệp Thủy Nguyên; khu công nghiệp Tràng Duệ 3; khu công nghiệp Nomura giai đoạn II; khu công nghiệp Vinh Quang (giai đoạn 1)...; thành lập cụm công nghiệp Tiên Cường III, Nam Am, Đoàn Xá, Kiên Bái – Cao Nhân. Triển khai lập nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng sau khi được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập. Hoàn thành Đề án chậm nhất là Quý I năm 2025 và trình cấp có thẩm quyền quyết định thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới tại Hải Phòng.

c) Thu hút các nhà đầu tư xây dựng các trung tâm logistics theo quy hoạch. Hoàn thành xây dựng đưa vào khai thác các bến số 3, 4, 5, 6; tiếp tục triển khai xây dựng bến số 7, 8 và kêu gọi đầu tư đối với các bến còn lại tại cảng Lạch Huyện. Nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng các bến cảng khởi động của cảng Nam Đồ Sơn và các bến khu vực sông Văn Úc. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà ga hành khách số 02, ga hàng hóa và sân đỗ máy bay của Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; xây dựng bến tàu khách quốc tế.

d) Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá và khai thác, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng du lịch tại huyện Cát Hải: tuyến cáp treo 01 dây Phù Long – Cát Bà; sân Golf Xuân Đám; Khu bến tàu và các công trình phục vụ du lịch tại khu vực Cái Bèo; Khu đô thị, du lịch dịch vụ khoáng nóng tại xã Xuân Đám, huyện Cát Hải; Dự án Khu du lịch dịch vụ Vịnh trung tâm Cát Bà. Hoàn thành công tác chuyển giao các cơ sở nhà đất do các Bộ, ngành Trung ương quản lý về thành phố để tạo quỹ đất thu hút đầu tư, phát triển du lịch quận Đồ Sơn. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả các Đề án: Tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

đ) Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng, đa dạng hoá chuỗi cung ứng, chuỗi sản

xuất và thị trường xuất, nhập khẩu gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm, tham gia sâu, rộng hơn vào các chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu. Tổ chức hội chợ công thương vùng đồng bằng sông Hồng - Hải Phòng năm 2025. Thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, chú trọng phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới. Chú trọng phát triển hạ tầng thương mại, tham mưu, đề xuất các giải pháp phát triển hệ thống chợ trên địa bàn thành phố. Nghiên cứu, đề xuất phương án xây dựng Trung tâm tổ chức hội chợ triển lãm của thành phố.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các trung tâm thương mại lớn: Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, Dự án tổ hợp trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn phòng cho thuê để chỉnh trang đô thị tại khu vực chợ Sắt; Trung tâm Hội nghị, Thương mại và dịch vụ quốc tế Hải Phòng; thu hút các nhà đầu tư xây dựng trung tâm thương mại tại các huyện ven đô. Xây dựng, phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến tiêu thụ nông sản tại các địa phương có sản lượng nông sản lớn, thuận lợi về giao thông, về nguồn nhân lực.

## **2. Tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh**

a) Điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, tạo nguồn lực phát triển thành phố. Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công tác chống thất thu ngân sách nhà nước thành phố. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên để dành tăng thêm cho chi đầu tư phát triển.

b) Hướng nguồn vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ. Tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay... để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng do ảnh hưởng cơn bão số 3 (Yagi). Tích cực triển khai chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.

c) Tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025; Phân tích, đánh giá kết quả PCI năm 2024; Xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2025; Khảo sát, đánh giá, công bố kết quả chỉ số DDCI 2025.

**3. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Triển khai hiệu quả quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch thành phố. Tập trung mở rộng không gian đô thị, hiện đại hóa đô thị; phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới**

a) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai tuyến đường cao tốc ven biển; xây dựng đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện 2; xây dựng, nâng cấp các tuyến đường kết nối liên tỉnh Hải Phòng với Quảng Ninh, Thái Bình, Hải Dương; cải tạo hệ thống đường thủy nội địa nối với một số địa phương Bắc Bộ.

Chủ động đề xuất, phối hợp cùng Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan nâng cấp cải tạo các tuyến Quốc lộ qua địa bàn thành phố Hải Phòng; phối hợp hoàn thành quy hoạch và nghiên cứu chuẩn bị đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng mới song song với tuyến đường bộ cao tốc Hà Nội-Hải Phòng kết nối cảng biển cửa ngõ quốc tế Hải Phòng với các khu bến cảng Đình Vũ, Nam Đồ Sơn và Lạch Huyện. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để có thể hoàn thành tiến độ Dự án đường bộ ven biển để khai thông động lực tăng trưởng cho Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng. Nâng cấp, cải tạo các tuyến hành lang đường thủy nội địa qua địa bàn thành phố; nạo vét luồng hàng hải đảm bảo độ sâu khai thác của hệ thống cảng biển Hải Phòng. Hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư xây dựng dự án điện gió ngoài khơi đảo Bạch Long Vĩ.

b) Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các quy hoạch theo quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch ngành quốc gia. Khẩn trương nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, hoàn thành trong năm 2025. Hoàn thành lập hồ sơ Quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng để trình Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng không Việt Nam.

c) Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 nhằm mục tiêu xây dựng đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Thúc đẩy quyết liệt các dự án xây dựng ký túc xá, nhà ở cho công nhân. Cơ bản hoàn thành việc xây dựng 04 huyện nâng cao, 01 huyện nông thôn mới đặc thù và các xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang tổng thể đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm, nhất là các khu đô thị dọc hai bờ các dòng sông trong khu vực nội đô và lân cận. Cơ bản hoàn thành các công trình, dự án lớn trong phát triển không gian đô thị theo 03 hướng đột phá: Bắc sông Cấm, Cát Hải - Cát Bà, Đồ Sơn và ven sông Lạch Tray. Hoàn thiện hệ thống hạ tầng thành phố Thủy Nguyên và quận An Dương thuộc thành phố Hải Phòng.

**4. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực; thúc đẩy ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp; đẩy mạnh chuyển đổi số**

a) Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội phát triển giáo dục và đào tạo; thu hút đầu tư ít nhất 01 trường Đại học trên địa bàn thành phố. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đạt, phấn đấu đạt 81%. Thực hiện tốt công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh đạt, phấn đấu đạt 23%. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên. Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút giảng viên trình độ cao cho Trường Đại học Hải Phòng giai đoạn 2025-2030; Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án thu hút, trọng dụng nhân tài thành phố Hải Phòng.

b) Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các chương trình, kế hoạch khoa học và công nghệ có mục tiêu, trọng điểm giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành Trung tâm quốc tế đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học- công nghệ về biển. Thành lập Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

c) Phấn đấu thay đổi đột phá xếp hạng Chính quyền số thành phố Hải Phòng, đưa chỉ số DTI của Hải Phòng vào nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước. Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC), phát triển các dịch vụ đô thị thông minh. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo phân tích, dự báo điểm nóng về trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố thông qua phản ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số. Triển khai hạ tầng băng thông rộng di động 5G ngay sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép triển khai trên diện rộng cho các nhà mạng.

**5. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân**

a) Chú trọng, quan tâm công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản văn hoá phi vật thể, lễ hội. Tổ chức hiệu quả và nâng cao chất lượng các

hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật. Đẩy mạnh công tác xây dựng văn hóa cơ sở và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Trình cấp có thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt đối với Khu vực Từ Lương Xâm và Cụm di tích liên quan đến nhà Mạc ở Dương Kinh, huyện Kiến Thụy.

Tập trung huấn luyện, duy trì và nâng cao thành tích thể thao của thành phố tại các giải thi đấu quốc gia và quốc tế. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc hỗ trợ tài chính duy trì và phát triển Bóng đá Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2026, từ năm 2025. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng và Đại hội Thể dục Thể thao các cấp lần thứ X; phối hợp tổ chức hiệu quả các hoạt động thể thao quốc gia, quốc tế tại Hải Phòng. Phát triển rộng khắp phong trào thể dục, thể thao cho mọi người. Tổ chức đa dạng, phong phú các giải thể dục thể thao thành phố.

b) Đẩy mạnh các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ở tất cả các tuyến. Tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống y tế cơ sở, nâng cấp tổng thể bệnh viện tuyến quận, huyện, đưa khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu về trạm y tế xã, phường, thị trấn. Ưu tiên nguồn lực triển khai hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030”; đầu tư nâng cấp, đi vào hoạt động ít nhất 01 Bệnh viện tuyến huyện hoặc Bệnh viện khu vực. Nâng cao năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng, dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, khống chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng.

c) Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của thành phố đối với người có công, đối tượng chính sách theo hướng bảo đảm ngày càng tốt hơn và trong nhóm dẫn đầu các tỉnh, thành phố. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo, đẩy mạnh Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước” trong năm 2025. Tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện tốt công tác người cao tuổi, thanh niên, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; tạo môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện.

## **6. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

a) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 22/5/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”. Tiếp tục rà soát, xử lý nghiêm các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ

liệu đất đai. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc cho ý kiến đối với danh mục lĩnh vực, địa bàn ưu đãi xã hội hóa và quy định mức miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất tại khu vực đô thị trên địa bàn thành phố.

b) Nghiên cứu, đề xuất các định hướng, nhiệm vụ giải pháp lâu dài bảo vệ nguồn nước ngọt, bảo vệ các dòng sông cung cấp nguồn nước ngọt cho thành phố. Rà soát, đánh giá tổng thể, xây dựng các biện pháp thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn thành phố, trong đó chú trọng biện pháp xử lý rác ngay từ đầu nguồn, thu gom, tập kết rác.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động khoáng sản, quyết liệt đấu tranh, xử lý nghiêm nhằm chấm dứt tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, hủy hoại môi trường, không đúng quy hoạch. Kiểm soát, ngăn ngừa ô nhiễm trong các hoạt động thủy sản; xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong hoạt động thủy sản để bảo vệ môi trường.

d) Chủ động trong phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Triển khai xây dựng Đề án chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

**7. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao công tác tổ chức, theo dõi, thi hành pháp luật. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh hơn nữa phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 – 2025 và Nghị quyết số 169/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy trong Quý I năm 2025; đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định văn bản, đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời xử lý các văn bản lạc hậu, có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội của thành phố. Triển khai thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng, đánh giá cấp xã

đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp trên môi trường điện tử. Chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân.

c) Thực hiện nghiêm Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra. Chủ động, tích cực giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85%. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

### **8. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, tăng cường liên kết vùng; củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội**

a) Phát huy tinh thần chủ động hội nhập, đưa các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, toàn diện, bền vững, tăng cường đan xen lợi ích. Thúc đẩy đa phương hóa, đa dạng hóa đối tác, thị trường, các lĩnh vực hợp tác và tận dụng hiệu quả cơ hội từ các khuôn khổ hợp tác quốc tế mang lại; phát huy vai trò chủ động của thành phố tại các cơ chế đa phương. Thực hiện cụ thể hóa các khuôn khổ hợp tác đã ký kết, thiết lập các quan hệ mới vào các lĩnh vực kinh tế trọng điểm của thành phố. Thúc đẩy hoạt động giao lưu văn hóa, đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu, nâng cao ảnh hưởng, vị thế của thành phố, của đất nước trên trường quốc tế. Thực hiện hiệu quả quản lý công tác đối ngoại trên địa bàn thành phố. Triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác hành lang kinh tế 5 tỉnh, thành phố Lào Cai, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Tập trung thực hiện các giao kết hợp tác kinh tế, Biên bản ghi nhớ trong các Chương trình làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy với các tỉnh, thành phố. Bám sát thực hiện các nội dung đã ghi nhớ, ký kết với các tổ chức, đối tác nước ngoài, tranh thủ nguồn lực quốc tế cho phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Chủ động, tích cực phối hợp triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch hoạt động Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Hồng gắn với thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08/02/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để bất ngờ xảy ra. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị

quyết Trung ương 8 khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của thành phố. Tăng cường các giải pháp kiểm chế, giảm thiểu số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ “xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy”.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2024; dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2025./.

(Báo cáo này thay thế cho Báo cáo số 403/BC-UBND, ngày 29/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố).✧

**Nơi nhận:**

- VPCP, VPQH;
- Bộ KHĐT;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cấp, ngành, đơn vị SN trực thuộc;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các VP: TU, ĐĐBQH&HĐND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng CV, Phòng HCTC;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2025**  
(Kèm theo Báo cáo số **413**/BC-UBND ngày **03** /12/2024  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

Stt	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt/chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án	Giá trị phê duyệt/dự kiến (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>Dự án khánh thành năm 2025</b>		
<b>I.1</b>	<b>Dự án sử dụng ngân sách thành phố</b>		
1	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022. Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022, Quyết định số 4005/QĐ-UBND ngày 01/11/2024	2.513.243
2	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022. Quyết định số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022.	2.336.896
3	Dự án đầu tư xây dựng Quảng trường phía trước Trung tâm Chính trị - Hành chính tại Khu đô thị mới Bắc Sông Cấm - Giai đoạn I	Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 18/4/2023. Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 13/7/2023.	336.320
4	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022, điều chỉnh tại Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 01/7/2024	1.334.876
5	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023, điều chỉnh tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023.	760.596

Stt	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt/chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án	Giá trị phê duyệt/dự kiến (triệu đồng)
<b>I.2</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách</b>		
6	Dự án nhà máy LG Innotek (dự án phân mở rộng tại Lô I-3)	GCN đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023.	47.122.000 (2.051 triệu USD)
7	Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu Bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2754244577 ngày 28/6/2021	6.946.315
8	Dự án đầu tư xây dựng bến số 5, số 6 khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 5088068565 ngày 23/9/2021, điều chỉnh lần thứ 01 ngày 25/02/2022	8.951.185
9	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023.	11.887.000 (500 triệu USD)
10	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	Văn bản số 945/TTg-KTN ngày 30/6/2015 và Quyết định số 849/QĐ-TTg ngày 14/7/2023. Tờ trình số 33/TTr-BXD ngày 04/5/2015 và Văn bản số 1375/BXD-PTĐT ngày 24/6/2015 của Bộ Xây dựng.	2.300.000 (TMĐT DA 55.870.000)

Stt	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt/chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án	Giá trị phê duyệt/dự kiến (triệu đồng)
<b>II</b>	<b>Dự án khởi công năm 2025</b>		
<b>II.1</b>	<b>Dự án sử dụng ngân sách thành phố</b>		
11	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sau các bến cảng số 3 đến số 6, khu bến cảng Lạch Huyện	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22/3/2024.	716,495
12	Dự án đầu tư xây dựng tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bến K15, quận Đồ Sơn, Hải Phòng	Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 19/7/2019, điều chỉnh tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 18/7/2023. Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 12/7/2024.	234,539
13	Dự án xây dựng doanh trại và nơi neo đậu, tránh trú cho các tàu thuyền thuộc Hải đội dân quân thường trực	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án.	295.300
<b>II.2</b>	<b>Dự án ngoài ngân sách</b>		
14	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư.	2.405.406
15	Dự án xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy	Quyết định chủ trương đầu tư số 3669/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 và Quyết định chấp thuận nhà đầu tư số 1916/QĐ-UBND ngày 05/7/2023.	23.218.000

Stt	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt/chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án	Giá trị phê duyệt/dự kiến (triệu đồng)
16	Dự án Hai Phong Sakura Golf Club	GCN đăng ký đầu tư số 4356158423 cấp ngày 05/06/2017, chứng nhận điều chỉnh lần 4 ngày 14/9/2023.	2.271.430 (96,3 triệu USD)
17	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp 75 tầng tại lô I.14/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông cấm tại xã Tân Dương và xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên	- Quyết định số 3715/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư. - Quyết định số 4576/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện Dự án.	7.515.326,675
18	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	- Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 chứng nhận lần đầu ngày 17/6/2022.	4.597.000
<b>III</b>	<b>Dự án đang triển khai và chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025</b>		
<b>III.1</b>	<b>Dự án sử dụng vốn ngân sách</b>		
19	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	- Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, điều chỉnh tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022. - Dự án thành phần 1: Xây dựng công trình phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/09/2023; - Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022.	Dự án thành phần 1: 4.416.240 Dự án thành phần 2: 1.819.354

Stt	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt/chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án	Giá trị phê duyệt/dự kiến (triệu đồng)
20	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	- Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022. - Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023,	1.382.964
21	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	- Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 12/8/2021. - Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 21/3/2023, điều chỉnh tại Quyết định số 3247/QĐ-UBND ngày 16/9/2024	7.020.406
<b>III.2 Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách</b>			
22	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.	725.000
23	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 30ha)	Quyết định số 2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư.	5.834.000
24	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 25ha)	Quyết định số 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư.	3.267.000

**PHỤ LỤC II**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**  
**VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025**  
(Kèm theo Báo cáo số 413./BC-UBND ngày 03/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024			Kế hoạch năm 2025
			Kế hoạch	Ước thực hiện	Đánh giá mức độ hoàn thành so với kế hoạch năm 2024	
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>					
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh 2010)	%	11,5-12	11	Không đạt	12,5
	<i>Trong đó:</i>					
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	13,3-13,75	13,8	Vượt	15,67
	- Dịch vụ	%	10,2-10,75	8,4	Không đạt	9,2
	- Nông, lâm, thủy sản	%	0,98	-1	Không đạt	1
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	7,4-8,4	5,84	Không đạt	6
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	USD	9.000	8.665	Không đạt	9.486
3	- Tốc độ tăng Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	15	15	Đạt	17
	- Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP	%	46,6	43,86	Không đạt	46,7
	- Tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo	%	64	66	Vượt	68
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	106.761,59	116.387,596	Vượt 9%	118.079,279
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	45.000	48.255,342	Vượt 7,2%	51.000
	<i>Trong đó: Thu tiền sử dụng đất</i>		14.500	14.958,93	Vượt 3,2%	18.050
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	60.000	67.000	Vượt 11,7%	62.700
5	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	210.000	210.000	Đạt	240.000
6	Sản lượng hàng hóa qua cảng	Triệu tấn	190	190	Đạt	212
7	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	33	33,25	Vượt 0,8%	37
8	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	Triệu lượt	> 9,1	9,15	Đạt	>10

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024			Kế hoạch năm 2025
			Kế hoạch	Ước thực hiện	Đánh giá mức độ hoàn thành so với kế hoạch năm 2024	
9	Xây dựng nông thôn mới:					
	- Số xã hoàn thành xây dựng nông thôn kiểu mẫu từ năm 2023 chuyển sang	Xã		35	Đạt	100% số xã cơ bản hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu
	- Số xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2024	Xã	13	45	Vượt	
10	Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng	%	44	45,5	Vượt	47
11	Thu hút vốn FDI	Tỷ USD	2,0-2,5	4,7	Vượt 135%	4,5
<b>II Chỉ tiêu xã hội</b>						
12	Tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị	%	3,5	3,5	Đạt	<3,5
13	Số lao động được giải quyết việc làm	Lượt lao động	57.900	62.000	Vượt 7,1%	58.500
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo, trong đó:	%	87	87	Đạt	88
	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ	%	39	39	Đạt	40
15	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	94	94,1	Vượt	95,2
16	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 (chỉ tiêu của năm 2024)	%	0,38	0,32	Đạt	
16	Tỷ lệ hộ nghèo (chỉ tiêu của năm 2025)					Tiếp tục duy trì trên địa bàn thành phố không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2022-2025
<b>III Chỉ tiêu môi trường</b>						
17	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn	%	100	100	Đạt	100
	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh:					

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024			Kế hoạch năm 2025
			Kế hoạch	Ước thực hiện	Đánh giá mức độ hoàn thành so với kế hoạch năm 2024	
18	- Đô thị	%	100	100	Đạt	100
	- Nông thôn	%				
	+ Thu gom	%	98	98	Đạt	98
	+ Xử lý hợp vệ sinh	%	80	80	Đạt	91,9
19	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	40,77	40,77	Đạt	40,77

H. H. PH. O.